

Bản án số: 08 /2020/HS- ST

Ngày: 09/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA**

*-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Văn Dũng

Ông Phạm Ngọc Dung.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày: 27/9/1981, tại thị trấn V, huyện V; Nơi cư trú: Thôn 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Lê Thị D – sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị H – sinh năm 1989; Bị cáo có 01 con sinh năm 2014. Tiền sự: Ngày 04/9/2018 bị Công an huyện Vĩnh Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiền án: Ngày 10/01/2019 Nguyễn Văn T bị TAND huyện Vĩnh Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 5 thì nghỉ học. Ngày 30/9/2018 bị UBND xã Vĩnh Thành xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/3/2020 đến ngày 21/3/2020 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

*- Người bị hại:* Anh Lê Văn S - Sinh năm 1984.

Trú quán: Khu 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh T. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Ngô Văn T1 – Sinh năm 2001.

Trú quán: Thôn 8, thị trấn V, huyện V, tỉnh T. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 12/3/2020 Ngô Văn T1 (T1 Oanh) sinh năm 2001, trú quán tại thôn 8, thị trấn V, huyện V đi qua nhà bà Trần Thị L - là hàng xóm của T1 (Hiện nhà bà L do vợ chồng anh Lê Văn S, con rể bà L quản lý, trông coi) phát hiện có 01 (một) con chó màu vàng nặng khoảng 18 kg cột ở trước cổng nên sáng ngày 14/3/2020 T1 (Oanh) nảy sinh ý định trộm cắp con chó nhà bà L. T1 (Oanh) gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T (T Dôn) sinh năm 1981, trú quán: Thôn 2, thị trấn V, huyện V rủ đi bắt trộm chó nhà bà L. Nghe Ngô Văn T1 nói vậy, Nguyễn Văn T đồng ý và bảo Ngô Văn T1 mượn xe máy đến nhà đón T. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Ngô Văn T1 điều khiển chiếc xe Mô tô BKS: 36L5 - 4768 do T1 mượn của chị Nguyễn Thị B là vợ của T1 đến nhà T (Dôn) đón T (Dôn). Ngô Văn T1 chở T (Dôn) đến khu dân cư xóm Chài thuộc thôn 8, thị trấn V. Ngô Văn T1 dùng xe chỉ cho T (Dôn) nhà của bà L có con chó đang buộc xích ở gốc cây bông bông. Cả hai dựng xe trèo tường vào nhà anh S rồi đi đến vị trí con chó đang cột. T (Dôn) dùng tay kéo xích lôi con chó lại để tháo xích buộc ở cổ con chó ra, nhưng do xích buộc chặt nên T (Dôn) không tháo được, T liền lấy 01 (một) cục đá hình trụ dài khoảng 30 cm, đường kính 06 cm ngay cạnh đấy đập liên tiếp 02 cái vào đầu con chó nhằm làm con chó ngất đi để mang ra ngoài. Tuy nhiên sau khi bị T (Dôn) đập 02 cái vào đầu con chó kêu lên đồng thời vùng vằng làm tuột giây xích ở cổ rồi lao xuống ao nước gần đó. Lúc này anh Lê Văn S, sinh năm 1984 là con rể của bà L đang ở trong nhà nghe tiếng chó kêu nên cầm đèn pin ra soi để kiểm tra. Thấy có người, Ngô Văn T1 bỏ chạy ra ngoài trước, anh S soi đèn pin nhìn thấy T (Dôn) đang núp ở gần vị trí chuồng chó nên kêu lên. Bị phát hiện, T (Dôn) bỏ chạy ra ngoài trèo lên xe máy do Ngô Văn T1 đang chờ sẵn rồi cả hai về nhà ở của mình. Đến sáng ngày 15/3/2020 cả hai đối tượng đến Công an huyện Vĩnh Lộc đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi của mình (BL: 22 - 24; 79 - 98; 99 - 113)

Trên cơ sở yêu cầu định giá tài sản của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, ngày 20/3/2020 Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc kết luận con chó màu vàng, giống đực trọng lượng 18,4kg mà Nguyễn Văn T và Ngô Văn T1 đã trộm cắp trị giá tại thời điểm bị xâm hại là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) (BL:38)

Bản thân Nguyễn Văn T đang có 01 (một) tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" (Ngày 10/01/2019 Nguyễn Văn T bị TAND huyện Vĩnh Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"), do đó hành vi trộm cắp lần này của Nguyễn Văn T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Riêng hành vi của Ngô Văn T1 không cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã chuyển hồ sơ để Công an huyện Vĩnh Lộc xử lý vi phạm hành chính đối với Ngô Văn T1.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SOLID, màu đỏ - đen, BKS: 36L5- 4768 số máy FMH350102488, số khung H7UM5B000488 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị B, bà B không biết việc Ngô Văn T1 sử dụng chiếc xe để chở Nguyễn Văn T đi trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp là bà B là phù hợp. (BL: 78).

Đối với 02 chiếc điện thoại mà Ngô Văn T1 và Nguyễn Văn T dùng để liên lạc với nhau về việc rủ nhau đi trộm chó. Chiếc điện thoại của Nguyễn Văn T trong lúc chạy trốn T đã làm rơi mất chiếc điện thoại, quá trình điều tra không tìm kiếm, thu giữ được. Chiếc điện thoại Ngô Văn T1 sử dụng để liên lạc với Nguyễn Văn T là tài sản hợp pháp của bà Ngô Thị O, bà O không biết việc Ngô Văn T1 sử dụng chiếc điện thoại đó để rủ Nguyễn Văn T đi trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp.

Đối với vật chứng là: 01 (một) xích bị gỉ sét có tổng chiều dài 1,93cm, phần các mắt xích dài 1,66m; 01 (một) khúc đá hình trụ tròn có đường kính 5,8cm, dài 36cm, đá có màu xanh đen chuyển Chi cục thi hành án dân sự để giải quyết theo vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xét.

Tại bản cáo trạng số 09/CT- VKSVL ngày 12/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38, Điều 57 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về vật chứng: Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn S 01 (một) xích bị gỉ sét có tổng chiều dài 1,93cm, phần các mắt xích dài 1,66m; 01 (một) khúc đá hình trụ tròn có đường kính 5,8cm, dài 36cm, đá có màu xanh đen. Vật

chứng này hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với nội dung bản cáo trạng, đủ sơ sở kết luận: Vào ngày 14/3/2020 Nguyễn Văn T đã lén lút trộm cắp 01 (một) con chó nặng 18,4kg trị giá 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) của gia đình bà Trần Thị L ở thôn 8, thị trấn V. Trong quá trình trộm cắp tài sản, do bị chủ nhà phát hiện nên Nguyễn Văn T mặc dù đã đập con chó 02 cái vào đầu nhưng không mang được con chó ra khỏi khu vực nhà bà L. Việc T không chiếm đoạt được con chó là do nguyên nhân khách quan ngoài ý muốn của T. Bản thân Nguyễn Văn T đang có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" (Ngày 10/01/2019 Nguyễn Văn T bị TAND huyện Vĩnh Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"), do đó hành vi trộm cắp lần này của Nguyễn Văn T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Hành vi của Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân đã phạm vào tội: "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 điều 173BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an

xã hội, gây tâm lý lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú, bên cạnh đó bị cáo có mẹ được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS.

[5] Xét nhân thân bị cáo:

Tiền sự: Ngày 04/9/2018 bị Công an huyện Vĩnh Lộc ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tiền án: Ngày 10/01/2019 Nguyễn Văn T bị TAND huyện Vĩnh Lộc xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 5 thì nghỉ học. Ngày 30/9/2018 bị UBND xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc xử lý hành chính bằng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Như vậy, bị cáo đã thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo là người khỏe mạnh nhưng do không chịu khó làm ăn, thích hưởng thụ trên sức lao động của người khác nên tiếp tục con đường phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[6] Riêng hành vi của Ngô Văn T1 không cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Văn T1 là phù hợp, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tuy không có nghề nghiệp ổn định, không có tài nhưng bị cáo đang trong độ tuổi lao động, có sức khỏe để ngăn chặn và nghiêm khắc với tội "Trộm cắp tài sản" cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng ( Năm triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Văn S không yêu cầu nên không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SOLID, màu đỏ - đen, BKS: 36L5- 4768 số máy FMH350102488, số khung H7UM5B000488 là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị B, bà B không biết việc Ngô Văn T1 sử dụng

chiếc xe để chở Nguyễn Văn T đi trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại xe cho chủ sở hữu hợp pháp là bà B là phù hợp.

Đối với 02 chiếc điện thoại mà Ngô Văn T1 và Nguyễn Văn T dùng để liên lạc với nhau về việc rủ nhau đi trộm chó. Chiếc điện thoại của Nguyễn Văn T trong lúc chạy trốn T đã làm rơi mất chiếc điện thoại, quá trình điều tra không tìm kiếm, thu giữ được. Chiếc điện thoại Ngô Văn T1 sử dụng để liên lạc với Nguyễn Văn T là tài sản hợp của bà Ngô Thị O, bà O không biết việc Ngô Văn T sử dụng chiếc điện thoại đó để rủ Nguyễn Văn T đi trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra không thu giữ là phù hợp.

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn S 01 (một) xích bị gỉ sét có tổng chiều dài 1,93cm, phần các mắt xích dài 1,66m; 01 (một) khúc đá hình trụ tròn có đường kính 5,8cm, dài 36cm, đá có màu xanh đen là phù hợp. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 57 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”.
- Xử phạt: Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (15/3/2020).

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 173 BLHS phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn T 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Văn S 01 (một) xích bị gỉ sét có tổng chiều dài 1,93cm, phần các mắt xích dài 1,66m; 01 (một) khúc đá hình trụ tròn có đường kính 5,8cm, dài 36cm, đá có màu xanh đen. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/6/2020 giữa Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

- Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.*

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá;
- Trại tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Hương Giang**